

1. Kiến thức: Hiểu ý nghĩa: Ca ngợi hành động dũng cảm của một công dân Mỹ tự thiêu để phản đối cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (Trả lời được các câu hỏi 1,2,3,4; thuộc 1 một khổ thơ trong bài).

2. Kỹ năng: Đọc đúng tên nước ngoài trong bài học; đọc diễn cảm được bài thơ.

- HS(M3,4) thuộc được khổ thơ 3 và 4; biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng xúc động , trầm lắng.

3. Thái độ: Yêu hòa bình, ghét chiến tranh

4. Năng lực:

- **Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**

- **Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.**

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.
- Bảng phụ viết sẵn 1 đoạn thơ hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm.

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm...
- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động: (5 phút)	
- Cho HS tổ chức thi đọc bài “Một chuyên gia máy xúc” và trả lời câu hỏi - GV nhận xét - Giới thiệu bài- Ghi bảng	- HS thi đọc và TLCH - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động luyện đọc: (10 phút) <i>* Mục tiêu:</i> - Đọc đúng từ, câu đoạn, bài thơ. - Đọc ngắt nghỉ hơi đúng chỗ, nhấn giọng phù hợp. - Đọc đúng tên nước ngoài trong bài học <i>* Cách tiến hành:</i>	
- Học sinh đọc toàn bài và xuất xứ bài thơ. - Đọc tiếp nối từng đoạn trong nhóm + Giáo viên giới thiệu tranh minh hoạ và ghi lên bảng các tên riêng Ê-mi-li, Mo-ri-xon, ... - Đọc theo cặp - 1 học sinh đọc toàn bài thơ. - Giáo viên đọc mẫu bài thơ.	- Cả lớp theo dõi - HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 1 + luyện đọc từ khó, câu khó. - HS đọc lần 2 + Giải nghĩa từ - HS nghe và quan sát - Học sinh luyện đọc theo cặp. - HS đọc - HS theo dõi
3. Hoạt động tìm hiểu bài:(10 phút) <i>* Mục tiêu:</i> Ca ngợi hành động dũng cảm của một công dân Mỹ tự thiêu để phản đối	

cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (Trả lời được các câu hỏi 1,2,3,4).	
* <i>Cách tiến hành:</i>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS đọc bài thơ, thảo luận nhóm TLCH sau đó chia sẻ trước lớp <p>1. Vì sao chú Mo-ri-xon lên án cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ?</p> <p>2. Chú Mo-ri-xon nói với con điều gì khi từ biệt?</p> <p>3. Em có suy nghĩ gì về hành động của chú Mo-ri-xon?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên tóm tắt nội dung chính. - Nội dung: Ca ngợi hành động dũng cảm của một công dân Mỹ tự thiêu để phản đối cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm trưởng điều khiển các bạn trong nhóm đọc diễn cảm khổ thơ đầu để thể hiện tâm trạng của chú Mo-ri-xon và Ê-mi-li. - Học sinh đọc khổ thơ 2 để trả lời câu hỏi chú Mo-ri-xon lên án cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc đó là cuộc chiến tranh phi nghĩa- không “nhân danh ai” và vô nhân đạo- “đốt bệnh viện, trường học”, “giết trẻ em”, “giết những cánh đồng xanh”. - Chú nói trời sắp tối, không bế Ê-mi-li về được. Chú dặn con: Khi mẹ đến, hãy ôm hôn mẹ cho cha và nói với mẹ: “Cha đi vui, xin mẹ đừng buồn”. - Học sinh đọc khổ thơ cuối. - Hành động của chú Mo-ri-xon là cao đẹp, đáng khâm phục. - HS nghe - Học sinh đọc lại.
4. Hoạt động luyện đọc diễn cảm và học thuộc lòng: (10 phút)	
* <i>Mục tiêu:</i> Đọc diễn cảm được bài thơ.	
* <i>Cách tiến hành:</i>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên gọi học sinh đọc diễn cảm. - Giáo viên đọc mẫu khổ thơ 3, 4. - Luyện đọc theo cặp - Thi đọc diễn cảm - Luyện đọc thuộc lòng - Giáo viên cho học sinh thi học thuộc lòng. 	<ul style="list-style-type: none"> - 4 học sinh đọc diễn cảm 4 khổ thơ. - HS theo dõi - HS đọc theo cặp - Học sinh thi đọc diễn cảm. - Học sinh nhẩm học thuộc lòng - HS thi đọc thuộc lòng
5. Hoạt động ứng dụng: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Qua bài thơ em có suy nghĩ gì về cuộc sống của người dân ở nơi xảy ra chiến tranh ? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu
6. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Về nhà sưu tầm những câu chuyện nói về những người đã dũng cảm phản đối cuộc chiến tranh trên thế giới 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

Thể dục**ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ - TRÒ CHƠI “NHẢY Ô TIẾP SỨC”****I. MỤC TIÊU**

- Thực hiện được tập hợp hàng ngang, dóng thẳng hàng ngang
- Thực hiện cơ bản đứng điểm số, đi đều vòng phải, vòng trái.
- Bước đầu biết cách đội chân khi đi đều sai nhịp.
- Biết cách chơi và tham gia chơi được trò chơi “Nhảy ô tiếp sức”
- Giáo dục học sinh năng tập luyện thể dục cho cơ thể khoẻ mạnh.

II. PHƯƠNG TIỆN, ĐỊA ĐIỂM

- Sân tập, còi, ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Nội dung	Định Lượng	Phương pháp tổ chức
1. Phần mở đầu - Tập hợp lớp. - Giáo viên phổ biến nhiệm vụ, yêu cầu bài học, chấn chỉnh đội ngũ, trang phục. - HS khởi động.	6 p	x x x x x x x x x x x x x x x x x x X - Xoay khớp cổ tay, cổ chân. - Học sinh chơi “Đứng tại chỗ vỗ tay nhau”.
2. Phần cơ bản a. <i>Đội hình đội ngũ:</i> - Ôn tập hợp hàng dọc, dóng hàng, điểm số, đứng nghiêm, đứng nghỉ, quay phải, quay trái, sau, dàn hàng, dồn hàng. - Lần 1: Giáo viên điều khiển lớp tập. - Giáo viên quan sát, nhận xét, sửa chữa cho những học sinh tập còn sai. - Lần 2 - 3 : Yêu cầu HS tập theo tổ. - Giáo viên bao quát, sửa sai cho HS. - Biểu dương một số em tập tốt. - Thi trình diễn giữa các tổ. b. <i>Trò chơi vận động:</i> “Nhảy ô	18-20p	x X - Học sinh tập dưới sự điều khiển của giáo viên. - HS tập theo sự điều khiển của tổ trưởng - Các tổ thi đua trình diễn. - Tập cả lớp để củng cố. - HS theo dõi.

<p>tiếp sức”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nêu tên trò chơi, tập hợp học sinh theo đội hình chơi, giải thích cách chơi và quy định chơi. - Tổ chức cho HS tham gia trò chơi. - Giáo viên quan sát, biểu dương. <p>3. Phần kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh chạy thành vòng tròn lớn, tập trung. - Giáo viên nhận xét giờ học, giao bài về nhà. 	<p>6-8 p</p>	<p>- Cả lớp cùng chơi dưới sự điều khiển của cán sự lớp.</p> <p style="text-align: center;">X</p> <p>X X X X X X X X X X X X X X X X X X</p>
--	--------------	---

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 4 tháng 10 năm 2018

Tập làm văn

LUYỆN TẬP LÀM BÁO CÁO THỐNG KÊ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Biết thống kê theo hàng và thống kê bằng cách lập bảng để trình bày kết quả điểm học tập trong tháng của từng thành viên và của cả tổ.

2. Kỹ năng: Thống kê theo hàng (BT1) và thống kê bằng cách lập bảng (BT2)

- HS(M3,4) nêu được tác dụng của bảng thống kê kết quả học tập của cả tổ .

3.Thái độ: Thích làm báo cáo thống kê.

4. Năng lực:

- **Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**

- **Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.**

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- Giáo viên: Bút dạ, bảng nhóm ,Sổ điểm lớp

- Học sinh: sách, vở.

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm, ...

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. Hoạt động khởi động: (3 phút)	

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc bảng thống kê số HS trong từng tổ (tuần 2) - GV nhận xét bài làm của học sinh - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 học sinh đọc - HS nghe - HS ghi vở
<p>2. Hoạt động thực hành: (30 phút) <i>* Mục tiêu:</i> Biết thống kê theo hàng và thống kê bằng cách lập bảng để trình bày kết quả điểm học tập trong tháng của từng thành viên và của cả tổ. <i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p>Bài 1: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu học sinh tự làm bài. - Gọi ý: Đây là thống kê kết quả học tập trong tháng nên không cần lập bảng viết theo hàng ngang. Nếu không nhớ số điểm có thể mở bài kiểm tra xem lại. - Nhận xét kết quả thống kê và cách trình bày của từng học sinh. <p>Ví dụ: Điểm trong tháng của Thư tổ 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số điểm dưới 5: 0 - Số điểm dưới 7-8: 0 - Số điểm dưới 9-70: 13 - Số điểm dưới 5-6: 0 <p>- Em có nhận xét gì về kết quả học tập của mình?</p> <p>Bài 2: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu học sinh tự làm vào vở - Nhận xét chung về kết quả học tập của tổ - Yêu cầu HS làm bảng nhóm gắn bảng. - GV nhận xét bài làm của học sinh - Yêu cầu HS cùng tổ nhận xét - Em có nhận xét gì về kết quả học tập của các bạn tổ 1,2,3,4. - Trong mỗi tổ, bạn nào tiến bộ nhất? Bạn nào còn chưa tiến bộ? - GV kết luận: Qua bảng thống kê biết kết quả học tập của mình - nhóm mình cố gắng, đạt kết quả tốt hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc yêu cầu bài tập. - Học sinh làm vở, báo cáo kết quả <p>Điểm trong tháng của Bình tổ 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số điểm dưới 5: 0 - Số điểm dưới 7-8: 0 - Số điểm dưới 9-70: 1 - Số điểm dưới 5-6: 14 <p>- 3-4 học sinh nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc yêu cầu. - 2 học sinh làm bảng nhóm, lớp làm vở. - Học sinh lập xong kết quả học tập của mình mượn kết quả học tập của bạn để lập. - 2 học sinh nói tiếp nhau đọc - 2 Học sinh nhận xét bài của từng bạn - Học sinh dựa vào bảng thống kê để trả lời. - HS nghe
<p>3. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Bảng thống kê điểm của em có tác dụng gì ? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

Thể dục

ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ - TRÒ CHƠI "NHẢY ĐÚNG, NHẢY NHANH"

I. MỤC TIÊU:

- Thực hiện được tập hợp hàng ngang, dóng thẳng hàng ngang,
- Thực hiện cơ bản đứng điểm số, đi đều vòng phải, vòng trái, quay sau.
- Bước đầu biết cách đổi chân khi đi đều sai nhịp.
- Trò chơi "Nhảy đúng, nhảy nhanh". YC biết cách chơi và tham gia chơi được trò chơi.

II. CHUẨN BỊ

- Trên sân trường, vệ sinh sạch sẽ, an toàn, GV chuẩn bị 1 còi.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC

NỘI DUNG	Định lượng	PH/pháp và hình thức tổ chức
I. Chuẩn bị: <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu bài học. - Trò chơi "Diệt con vật có hại" - Chạy theo một hàng dọc quanh sân tập(200-300m) 	1-2p 2-4p 1-2p	<pre> XXXXXXXXXX XXXXXXXXXX ↙ ↘ △ </pre>
II. Cơ bản: <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số, quay phải, quay trái quay sau, đi đều vòng phải, vòng trái, đổi chân khi đi đều sai nhịp. GV điều khiển cả lớp tập. Tập theo tổ do tổ trưởng điều khiển. GV quan sát sửa chữa sai sót cho các tổ. Tập hợp cả lớp cho từng tổ thi đua trình diễn. GV quan sát, sửa chữa sai sót, biểu dương thi đua các tổ. Tập cả lớp để củng cố do GV điều khiển. - Chơi trò chơi "Nhảy đúng nhảy nhanh" GV nêu tên trò chơi, giải thích cách chơi và qui định chơi. Cho cả lớp cùng chơi. GV quan sát, nhận xét, biểu dương tổ hoặc HS chơi nhiệt tình không phạm luật. 	10-12p 1-2 lần 7-8p 1-2p 1-2p 7-8p	<pre> XXXXXXXXXX XXXXXXXXXX ↙ ↘ △ </pre> <pre> X X X X X O ▽ O X X X X X </pre>
III. Kết thúc: <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS hát một bài, vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp. - Tập các động tác thả lỏng tay, chân. - GV cùng HS hệ thống bài. - GV nhận xét đánh giá kết quả bài học, giao bài về nhà. 	2-3p 1-2p 1-2p	<pre> XXXXXXXXXX XXXXXXXXXX ↙ ↘ △ </pre>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Toán**ĐỀ- CA-MÉT VUÔNG, HÉC-TÔ-MÉT VUÔNG****I. MỤC TIÊU:**

1. Kiến thức: Biết tên gọi, kí hiệu và quan hệ của các đơn vị đo diện tích: đề-ca-mét vuông, héc-tô-mét vuông. Biết đọc, viết các số đo diện tích theo đơn vị đề-ca-mét vuông, héc-tô-mét vuông. Biết mối quan hệ giữa đề-ca-mét vuông với mét vuông; đề-ca-mét vuông với héc-tô-mét vuông.

2. Kỹ năng: Biết chuyển đổi số đo diện tích (trường hợp đơn giản). Bài tập cần làm: 1; 2; 3.

3. Thái độ: Thích học toán, giải toán.

4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

II. CHUẨN BỊ**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ

- HS : SGK, vở , bảng con

2. Phương pháp kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm...

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kỹ thuật trình bày một phút

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS hát - Giới thiệu bài: GV yêu cầu HS nêu các đơn vị đo diện tích đã học.	- HS hát - HS nêu : cm^2 ; dm^2 ; m^2 .
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(15 phút) <i>*Mục tiêu:</i>	
- Biết tên gọi, kí hiệu và quan hệ của các đơn vị đo diện tích: đề-ca-mét vuông, héc-tô-mét vuông. - Biết đọc, viết các số đo diện tích theo đơn vị đề-ca-mét vuông, héc-tô-mét vuông. - Biết mối quan hệ giữa đề-ca-mét vuông với mét vuông; đề-ca-mét vuông với	

héc-tô-mét vuông.

(Lưu ý nhắc nhở HS (M1,2) nắm được nội dung bài)

*Cách tiến hành:

Giới thiệu đơn vị đo diện tích đề-ca-mét vuông(HD cả lớp)

a) Hình thành biểu tượng về đề-ca-mét vuông

- GV treo lên bảng hình biểu diễn của hình vuông có cạnh 1dam như SGK.

- GV : Hình vuông có cạnh dài 1 dam, em hãy tính diện tích của hình vuông.

- GV giới thiệu : $1 \text{ dam} \times 1 \text{ dam} = 1 \text{ dam}^2$, đề-ca-mét vuông chính là diện tích của hình vuông có cạnh dài 1 dam.

- GV giới thiệu tiếp : đề-ca-mét vuông viết tắt là dam^2 , đọc là đề-ca-mét vuông.

b) Tìm mối quan hệ giữa đề-ca-mét vuông và mét vuông

- GV hỏi : 1 dam bằng bao nhiêu mét.

- GV yêu cầu : Hãy chia cạnh hình vuông 1 dam thành 10 phần bằng nhau, sau đó nối các điểm để tạo thành các hình vuông nhỏ.

- GV hỏi : Mỗi hình vuông nhỏ có cạnh dài bao nhiêu mét ?

+ Chia cạnh hình vuông lớn có cạnh dài 1 dam thành các hình vuông nhỏ cạnh 1m thì được tất cả bao nhiêu hình vuông nhỏ ?

+ Mỗi hình vuông nhỏ có diện tích bao nhiêu mét vuông ?

+ 100 hình vuông nhỏ có diện tích là bao nhiêu mét vuông ?

+ Vậy 1 dam^2 bằng bao nhiêu mét vuông

+ đề-ca-mét vuông gấp bao nhiêu lần mét vuông ?

Giới thiệu đơn vị đo diện tích

héc-tô-mét vuông ?

+ Hình thành biểu tượng về héc-tô-mét vuông.

- GV treo lên bảng hình biểu diễn của

- HS quan sát hình.

- HS tính : $1 \text{ dam} \times 1 \text{ dam} = 1 \text{ dam}^2$

- HS nghe GV giảng.

- HS viết : dam^2

- HS đọc : đề-ca-mét vuông.

- HS nêu : $1 \text{ dam} = 10 \text{ m}$.

- HS thực hiện thao tác chia hình vuông cạnh 1 dam thành 100 hình vuông nhỏ cạnh 1m.

- HS : Mỗi hình vuông nhỏ có cạnh dài 1m.

+ Được tất cả $10 \times 10 = 100$ (hình)

+ Mỗi hình vuông nhỏ có diện tích là 1 m^2 .

+ 100 hình vuông nhỏ có diện tích là $1 \times 100 = 100 \text{ (cm}^2)$

+ Vậy $1 \text{ dam}^2 = 100 \text{ m}^2$

HS viết và đọc $1 \text{ dam}^2 = 100 \text{ m}^2$

+ Đề-ca-mét vuông gấp 100 lần mét vuông.

- HS quan sát hình.

<p>hình vuông có cạnh dài 1hm như SGK.</p> <p>- GV nêu : Hình vuông có cạnh dài 1hm, em hãy tìm diện tích của hình vuông.</p> <p>- GV giới thiệu : $1hm \times 1hm = 1hm^2$. Héc-tô-mét vuông chính là diện tích của hình vuông có cạnh dài 1hm.</p> <p>- GV giới thiệu tiếp : héc-tô-mét vuông viết tắt là hm^2, đọc là héc-tô-mét vuông.</p> <p>+) Tìm mối quan hệ giữa héc-tô-mét vuông và đề-ca-mét vuông</p> <p>- GV hỏi : 1hm bằng bao nhiêu đề-ca-mét?</p> <p>+ Vậy $1hm^2$ bằng bao nhiêu đề-ca-mét vuông ?</p> <p>+ Héc-tô-mét vuông gấp bao nhiêu lần đề-ca-mét vuông ?</p> <p>- GV yêu cầu HS nêu lại mối quan hệ giữa đề-ca-mét vuông và mét vuông, giữa héc-tô-mét vuông và đề-ca-mét vuông.</p>	<p>- HS tính : $1hm \times 1hm = 1hm^2$.</p> <p>- HS nghe GV giảng bài.</p> <p>- HS viết : hm^2</p> <p>- HS đọc : héc-tô-mét vuông.</p> <p>- HS nêu : $1hm = 10dam$</p> <p>- HS thực hiện thao tác chia hình vuông cạnh 1hm thành 100 hình vuông nhỏ cạnh 1dam.</p> <p>- $1hm^2 = 10\,000m^2$</p> <p>- HS : Mỗi hình vuông nhỏ có cạnh dài 1dam.</p> <p>+ Được tất cả $10 \times 10 = 100$ hình</p> <p>+ Mỗi hình vuông nhỏ có diện tích là $1dam^2$.</p> <p>+ 100 hình vuông nhỏ có diện tích là : $1 \times 100 = 100 (dam^2)$</p> <p>+ $1hm^2 = 100dam^2$</p> <p>HS viết và đọc : $1hm^2 = 100dam^2$</p> <p>+ Héc-tô-mét vuông gấp 100 lần đề-ca-mét vuông.</p>
<p>3. HĐ thực hành: (15 phút)</p> <p><i>*Mục tiêu:</i> Biết chuyển đổi số đo diện tích (trường hợp đơn giản). Bài tập cần làm: 1; 2; 3.</p> <p>(Lưu ý: Nhắc nhở nhóm HS M1,2 hoàn thành các bài tập theo yêu cầu)</p> <p><i>*Cách tiến hành:</i></p>	
<p>Bài 1: HĐ cặp đôi</p> <p>- GV cho HS tự đọc và viết các số đo diện tích.</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>Bài 2: HĐ cặp đôi</p> <p>- GV cho 1 HS đọc các số đo diện tích cho 1HS viết rồi đổi lại</p> <p>Bài 3: HĐ cả lớp => HĐ cá nhân</p> <p>- GV viết lên bảng các trường hợp sau :</p>	<p>- HS lần lượt đọc các số đo diện tích theo cặp. Có thể đọc, viết thêm một số số đo khác.</p> <p>- HS hoạt động cặp đôi</p> <p>- HS nghe</p> <p>$2dam^2 = \dots m^2$</p>